


TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH KHOA ĐƯỜNG LỐI QUÂN SỰ <i>Thời gian làm bài: 180 phút</i>	 BÀI THI KẾT THÚC HỌC PHẦN Học kỳ 2 - Năm học 2021- 2022	
Họ và tên:.....Phạm Bá Duy.....ĐT:0793251203..... Số báo danh:..24.....; Mã sinh viên:.....91880..... Nhóm (Lớp):...N35.....; Ngày thi:.....26/03/2022.....	ĐIỂM SỐ	ĐIỂM CHỮ

Cán bộ coi thi 1:

Cán bộ chấm thi 1:

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ chấm thi 2:

Chú ý:

- **Sinh viên số báo danh lẻ làm đề 301, số báo danh chẵn làm đề 302, điền đầy đủ thông tin vào bài thi;**
- **Bài làm sử dụng bản mẫu, giữ nguyên định dạng văn bản (Font chữ: Times New Roman, cỡ chữ: 14); gửi với định dạng PDF;**
- **Nộp bài:**
 - + **Sinh viên nộp bài trên Classroom; Bài làm không đúng quy định, nộp bài không đúng thời gian không chấm điểm.**
 - + **Thời gian làm bài: 13.30 giờ ngày 26 tháng 03 năm 2022.**
 - + **Thời gian nộp bài: 13.30 giờ ngày 26 tháng 03 năm 2022.**

ĐỀ 302

Câu 1 (4 điểm): Chiến lược quân sự là gì? Nêu nội dung chủ yếu của chiến lược quân sự trong 2 cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ? Phân tích nội dung xác định đúng kẻ thù, đúng đối tượng tác chiến?

Câu 2 (6 điểm): Trình bày hiểu biết về vùng lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa của Việt Nam? Trách nhiệm công dân trong xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển đảo trong tình hình mới?

BÀI LÀM

Học phần 1: Đường lối QPAN của Đảng cộng sản Việt Nam (Mã Học phần 24103)

Câu 1: Chiến lược quân sự là gì? Nêu nội dung chủ yếu của chiến lược quân sự trong 2 cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ? Phân tích nội dung xác định đúng kẻ thù, đúng đối tượng tác chiến?

Sau đây em sẽ nêu khái niệm chiến lược quân sự, nội dung chủ yếu của chiến lược quân sự trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp, Mỹ; cùng với phân tích nội dung của chiến lược xác định đúng kẻ thù đối tượng tác chiến:

Chiến lược quân sự là tổng thể phương châm, chiến lược sách và mưu lược được hoạch định để ngăn ngừa và sẵn sàng tiến hành chiến tranh thắng lợi; bộ phận hợp thành có tác dụng chủ đạo trong nghệ thuật quân sự.

Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ nội dung chiến lược quân sự Việt Nam được thể hiện là xác định đúng kẻ thù, đúng đối tượng tác chiến; đánh giá kẻ thù; mở đầu và kết thúc chiến tranh đúng lúc; phương châm tiến hành chiến tranh và cuối cùng là phương thức tiến hành chiến tranh.

Sau đây là phân tích nội dung xác định đúng kẻ thù đúng đối tượng tác chiến là: Đây là vấn đề quan trọng của chiến tranh cách mạng, nhiệm vụ của chiến lược quân sự phải xác định chính xác để từ đó có đối sách và phương thức đối phó hiệu quả nhất. Thực tiễn ở nước ta sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, lúc đó xuất hiện nhiều kẻ thù: quân đội Anh, Tưởng, Ấn Độ, Nhật và quân Pháp. Tất cả kẻ thù trên đều cùng chung một mục đích là tiêu diệt nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hoà non trẻ. Trước tình hình đó, Đảng ta xác định kẻ thù nguy hiểm, trực tiếp của cách mạng Việt Nam là thực dân Pháp. Đây là tư duy chính xác, khoa học của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong thời điểm lịch sử "ngàn cân treo sợi tóc". Từ đó, đối tượng tác chiến của quân và dân ta là quân đội Pháp xâm lược. Sau chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, khi đế quốc Mỹ không chịu ký Hiệp định Giơnevơ, tạo cơ hội áp đặt chủ nghĩa thực dân mới ở miền Nam Việt Nam, ngay từ tháng 9/ 1954, Đảng ta đã nhận định, đế quốc Mỹ đang dần trở thành kẻ thù trực tiếp, nguy hiểm của nhân dân Việt Nam, Lào, Campuchia. Đây là sự phán đoán chính xác trong xác định kẻ thù của cách mạng nói chung, của chiến lược quân sự nói riêng.

Từ những hiểu biết trên em thấy chiến lược quân sự là một vấn đề hết sức quan trọng trong chiến tranh chúng ta cần phải nắm chắc chiến lược này để bảo vệ đất nước ta tự do thống nhất hòa bình và yên ổn.

Câu 2: Trình bày hiểu biết về vùng lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa của Việt Nam? Trách nhiệm công dân trong xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển đảo trong tình hình mới?

Từ những hiểu biết thực tế và những bài đã học trong sách sau đây em sẽ trình bày về vùng lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa của Việt Nam và cả những trách nhiệm của công dân trong việc xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển đảo trong tình hình hiện nay.

Lãnh hải là vùng biển có chiều rộng 12 hải lý tính từ đường cơ sở, có chế độ pháp lý như lãnh thổ đất liền. Ranh giới ngoài của lãnh hải là biên giới quốc gia trên biển. Trong lãnh hải, tàu thuyền của các quốc gia khác được hưởng quyền qua lại không gây hại và thường đi theo tuyến phân luồng giao thông biển của nước ven biển. Lãnh hải của Việt Nam bao gồm lãnh hải của đất liền, lãnh hải của đảo, lãnh hải của quần đảo. Nước ta có thềm lục địa rộng lớn, là vùng đất và lòng đất đáy biển kéo dài tự nhiên từ lãnh thổ đất liền ra đến bờ ngoài của rìa lục địa, giới hạn 200 hải lý tính từ đường cơ sở lãnh hải. Việt Nam có chủ quyền và quyền tài phán quốc gia đối với thềm lục địa; chủ quyền của nước ta đối với thềm lục địa là đương nhiên. Vùng đặc quyền kinh tế là vùng biển mở rộng từ các quốc gia ven biển hay quốc gia quần đảo, nằm bên

ngoài và tiếp giáp với lãnh hải. Nó được đặt dưới chế độ pháp lý riêng được quy định trong phần V - Vùng đặc quyền kinh tế của Công ước Liên Hợp Quốc về Luật biển năm 1982, 1986. Trong đó các quyền và quyền tài phán của quốc gia ven biển (hay quốc gia quần đảo), các quyền cũng như các quyền tự do của các quốc gia khác đều được điều chỉnh bởi các quy định thích hợp của Công ước này. Vùng biển này có chiều rộng 200 hải lý (1 hải lý = 1,852 km) tính từ đường cơ sở, ngoại trừ những chỗ mà các điểm tạo ra đó gần với các quốc gia khác. Trong khu vực đặc quyền kinh tế, quốc gia có đặc quyền khai thác và sử dụng các tài nguyên biển. Nó là một trong các vùng mà quốc gia có quyền chủ quyền.

Trách nhiệm của công dân Việt Nam đối với xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia Việt Nam được Nhà nước ban hành cụ thể trong Hiến pháp và luật. Điều 44, Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 (sửa đổi) quy định : "Bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, giữ vững an ninh quốc gia là sự nghiệp của toàn dân. Công dân phải làm đầy đủ nhiệm vụ quốc phòng và an ninh do pháp luật quy định". Điều 1, Luật Nghĩa vụ quân sự chỉ rõ: "Bảo vệ Tổ quốc là nghĩa vụ thiêng liêng và cao quý của công dân. Công dân phải làm nghĩa vụ quân sự và tham gia xây dựng quốc phòng toàn dân"2). Điều 10, Luật Biên giới quốc gia cũng xác định: "Xây dựng, quản lí, bảo vệ biên giới quốc gia, khu vực biên giới là sự nghiệp của toàn dân do Nhà nước thống nhất quản lí". Thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia, mọi công dân nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam không phân biệt thành phần xã hội, dân tộc, tín ngưỡng tôn giáo, trình độ văn hoá, nơi cư trú, phải: – Có nghĩa vụ và trách nhiệm xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia. Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 (sửa đổi) nêu rõ: "Mọi âm mưu và hành động chống lại độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, chống lại sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa đều bị nghiêm trị theo pháp luật"3". Đồng thời phải luôn nâng cao ý thức quốc phòng, an ninh, xây dựng ý thức, thái độ và trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc; có những hành động thiết thực góp phần vào sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. - Chấp hành nghiêm chỉnh Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước, trước - hết thực hiện nghiêm và đầy đủ Luật Quốc phòng, Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật Biên giới quốc gia của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, làm tròn nghĩa vụ quân sự, thực hiện nghiêm chỉnh các nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. "Công dân phải trung thành với Tổ quốc, làm nghĩa vụ quân sự, được giáo dục về quốc phòng và huấn luyện về quân sự; tham gia dân quân tự vệ, phòng thủ dân sự ; chấp hành nghiêm chỉnh các biện pháp của Nhà nước và người có thẩm quyền khi đất nước có tình trạng chiến tranh hoặc tình trạng khẩn cấp về quốc phòng".

Là một sinh viên em thấy sinh viên cần trách nhiệm trong việc bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia sinh viên phải không ngừng học tập, nâng cao trình độ nhận thức về mọi mặt, hiểu biết sâu sắc về truyền thống dựng nước và giữ nước của dân tộc, truyền thống đấu tranh cách mạng của nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; từ đó xây dựng, củng cố lòng yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, ý chí tự chủ, tự lập, tự cường, nâng cao ý thức bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Thấy rõ ý nghĩa thiêng liêng, cao quý và bất khả xâm phạm về chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; xác định rõ vinh dự và trách nhiệm của công dân trong nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Thực hiện tốt chương trình môn học Giáo dục quốc phòng an ninh đối với sinh viên các trường đại học, cao đẳng; hoàn thành tốt các nhiệm vụ quân sự, quốc phòng trong thời gian học tập tại trường. Sau khi tốt nghiệp, sẵn sàng tự nguyện, tự giác tham gia quân đội nhân dân,

Học phần 1: Đường lối QPAN của Đảng cộng sản Việt Nam (Mã Học phần 24103)

công an nhân dân khi Nhà nước yêu cầu. Tình nguyện tham gia xây dựng và phục vụ lâu dài tại các khu kinh tế – quốc phòng, góp phần xây dựng khu vực biên giới, hải đảo vững mạnh, phát triển kinh tế, xã hội, bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, thực hiện nghiêm chỉnh Luật Biên giới quốc gia của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Sinh viên đang học tại các trường đại học, cao đẳng cần nhận thức sâu sắc ý nghĩa, tầm quan trọng của chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia đối với sự toàn vẹn, thống nhất lãnh thổ; quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với việc xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia. Trên cơ sở đó, nâng cao ý thức, trách nhiệm công dân, học tập tốt, thực hiện tốt các nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.